

Số: **614**  
7GD-TCHC

V/v: Công bố Nghị quyết và Biên bản họp  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 38 412 656 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
  - Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Giám đốc Công ty
  - Địa chỉ: 41F/62 Đường Trục, Phường 13, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
  - Điện thoại:
  - + Di động: 0983087188; Cơ quan: 19001024; Fax: (028)38418524
6. Loại thông tin công bố:  
 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 tại điểm b khoản 3 Điều 10 và điểm c khoản 1 Điều 11 quy định về việc Công ty đại chúng phải công bố Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty : [www.capnuocgiadinh.vn](http://www.capnuocgiadinh.vn) (vào mục Tin cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Đính kèm:**

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định số 02/NQ-GĐ ngày 21/4/2023.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT (NQCT).

Người đại diện pháp luật  
Giám đốc  
  
Nguyễn Ngọc Hùng

Số: 02 /NQ-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2023

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 (TÀI KHÓA 2022)**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;  
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tiến hành cuộc họp thường niên năm 2023 để tổng kết hoạt động năm 2022 và trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền, gồm:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022;
4. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
5. Trình phân phối khoản lợi nhuận giữ lại (Đợt 1 năm 2023);
6. Trình mức thù lao năm 2023 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty;
7. Trình ủy quyền thương thảo và ký kết hợp đồng mua bán sỉ nước sạch;
8. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023;
9. Trình nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

#### **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

##### **Quyết nghị:**

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022, bao gồm Báo cáo tài chính đã kiểm toán (theo Báo cáo số 350/BC-GĐ ngày 17/3/2023).
2. Thông qua các chỉ tiêu kinh doanh - tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (theo Báo cáo 350/BC-GĐ ngày 17/3/2023): Sản lượng nước tiêu



thu: 52,580 triệu m<sup>3</sup>; Tổng doanh thu: 639.080 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 27,839 tỷ đồng.

Thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu của Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh- Tài chính năm 2023 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022 (theo Báo cáo số 18/BC-GĐ ngày 17/3/2023).
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (theo Báo cáo số 13/BC-GĐ ngày 20/3/2023).
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 19/TTr-GĐ ngày 20/3/2023.

Lợi nhuận sau thuế còn lại phân phối là **21.194.668.963 đ**

Stt	Nội dung	Số tiền	%
1	Cổ tức (12%/mệnh giá)	11.400.000.000	53,79
2	Quỹ Khen thưởng	8.611.041.284	40,63
3	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty	388.800.000	1,83
4	Quỹ đầu tư phát triển	794.827.679	3,75



6. Thông qua Phương án phân phối khoản lợi nhuận giữ lại theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 20/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 (8% mệnh giá/ đợt 1 năm 2023 là 7.600.000.000 đồng).
7. Thông qua 04 công ty kiểm toán đề xuất tại Tờ trình số 12/TTr-GĐ ngày 10/3/2023 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp với Công ty.
8. Thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2023 (theo Tờ trình số 21/TTr-GĐ ngày 20/3/2023) như sau:
  - Thành viên Hội đồng quản trị: 6 triệu đồng/người/tháng;
  - Kiểm soát viên: 3.5 triệu đồng/người/tháng.
  - Người quản trị Công ty: 3.5 triệu đồng/người/tháng.

Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

9. Thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch hàng năm với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của cổ đông và Công ty.
10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty (theo Tờ trình số 23/TTr-GĐ ngày 20/3/2023) của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.
11. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát (theo Tờ trình số 23/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị)
12. Thông qua dự thảo Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị (theo Tờ trình số 23/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị)
13. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (theo Tờ trình số 23/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị)
14. Giao Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua tại Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- UBCKNN, SGDCK HN;
- CT HĐTV, TGD Tcty, KSV Tcty;
- TV HĐQT, BKS Cty; Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng; P-B-Đ Công ty;
- Lưu (CV HĐQT, MP).

**TM.Đại hội đồng cổ đông**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**NGUYỄN THÀNH PHÚC**



**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 (tài khóa 2022)**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (tài khóa 2022) Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được tiến hành theo Điều lệ Tổ chức, hoạt động Công ty và Nghị quyết số 10/NQ-GĐ ngày 30/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Thời gian:** 08 giờ 30 phút ngày 21/4/2023

**Địa điểm:** Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh

**I. Phần làm việc của Ban tổ chức:**

Ông Nguyễn Đăng Luật, thay mặt Ban tổ chức, tuyên bố lý do và thành phần tham dự Đại hội và giới thiệu Ban Thẩm tra tư cách cổ đông theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại *Nghị quyết số 10/NQ-GĐ ngày 30/3/2023 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023*).

Bà Đặng Kim Chi, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông, báo cáo số lượng cổ đông tham dự tính đến 8h30 là 7,817,888 tổng số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 82,29%. Theo Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đủ điều kiện tiến hành.

Ông Nguyễn Đăng Luật lấy ý kiến Đại hội về bầu cử Đoàn Chủ tịch đạt tỷ lệ 100% số cổ đông tham dự đồng thuận.

**- Đoàn chủ tịch:**

- |  |                 |
|--|-----------------|
| ○ Ông Nguyễn Thành Phúc - Chủ tịch HĐQT            | Chủ tọa đoàn    |
| ○ Ông Nguyễn Ngọc Hùng – Thành viên HĐQT, Giám đốc | Thành viên đoàn |
| ○ Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT            | Thành viên đoàn |

**- Ban kiểm phiếu:**

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| ○ Ông Mai Trường Vũ       | Trưởng ban |
| ○ Ông Trần Ngọc Cường     | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Mạnh Đạt       | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Nguyễn Hữu Lộc | Thành viên |
| ○ Ông Lê Ngọc Duy         |            |

## II. Phần làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Ông Nguyễn Thành Phúc- Chủ tọa Đoàn - lấy ý kiến Đại hội về Thư ký Đoàn và Ban Kiểm phiếu đạt tỷ lệ 100% số cổ đông tham dự đồng thuận (theo Nghị quyết số 10/NQ-GĐ ngày 30/3/2023 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023).

### Đoàn Thư ký:

- Bà Nguyễn Lê Minh Phương

### - Ban kiểm phiếu:

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| ○ Ông Mai Trường Vũ       | Trưởng ban |
| ○ Ông Trần Ngọc Cường     | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Mạnh Đạt       | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Nguyễn Hữu Lộc | Thành viên |
| ○ Ông Lê Ngọc Duy         | Thành viên |

### 1. Khai mạc

Ông Nguyễn Thành Phúc phát biểu khai mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

### 2. Thông qua Chương trình làm việc

Ông Nguyễn Ngọc Hùng trình bày Quy chế làm việc, biểu quyết và Chương trình làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo Nghị quyết số 10/NQ-GĐ ngày 30/3/2023 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Với 100% số phiếu đồng ý, Đại hội thống nhất Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và Chương trình làm việc như trên.

### 3. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Ông Nguyễn Ngọc Hùng trình bày nhấn mạnh các kết quả sản xuất kinh doanh- tài chính nổi bật của năm 2022 (theo Báo cáo số 350/BC-GĐ ngày 17/3/2023 của Giám đốc Công ty). Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện với nhiều mặt làm được và chưa làm được trong năm 2022. Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022 tại Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về lợi nhuận trước thuế, đảm bảo cổ tức và làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 trình Đại hội là: Sản lượng nước tiêu thụ: 52,580 triệu m<sup>3</sup> ; Tổng doanh thu: 639,080 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế: 27,839 tỷ đồng; Cổ tức 10-12%.

**4. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022.**

Ông Nguyễn Thành Phúc trình bày Báo cáo số 18/BC-GĐ ngày 17/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty với một số nội dung chính như sau:

- Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị làm việc tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số, đúng quy chế làm việc; HĐQT ban hành tổng cộng 18 nghị quyết, quyết định định hướng thực tế các vấn đề về tiền lương người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. với khách hàng, phục vụ đời sống an sinh xã hội cộng đồng;

- Công ty hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty, thể hiện được sứ mệnh cấp nước ngày càng thân thiện Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đề trình về hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện 01 lần việc lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung có tính chất khẩn trương để đảm bảo các hoạt động của HĐQT.

- Ban Giám đốc Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao theo Điều lệ Công ty; đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh- tài chính năm 2020, tạo cơ sở phát triển bền vững trong những năm tới.

**5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022.**

Ông Hoàng Văn Hùng – Trưởng ban Kiểm soát, trình bày Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2022 (theo Báo cáo số 13/BC-GĐ-BKS ngày 20/3/2023 của Ban kiểm soát Công ty), với một số nội dung chính sau:

- Thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán .

- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và công tác quản trị, điều hành Công ty;

- Sự phối hợp hoạt động theo quy chế làm việc giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Giám đốc;

- Kiến nghị việc áp dụng hóa đơn điện tử theo thông tư 78/2021/TT-BTC có một số vấn đề cần lưu ý: như xác định doanh thu từng tháng phù hợp với chu kỳ đọc số của tháng , điều chỉnh doanh thu trong tài khóa của năm hiện tại và tài khóa các năm trước; từ đó ảnh hưởng đi theo của tiền thuế GTGT, phí dịch vụ thoát nước;

- Tiếp tục có các biện pháp quản lý hợp lý và hiệu quả trong sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý chi phí; duy trì và thực hiện tốt tiết kiệm các chi phí;
- Đẩy mạnh thi công các công trình vốn giảm nước, chú ý các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao, phân đầu giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu theo kế hoạch nhằm giảm thiểu chi phí và tối đa hóa lợi nhuận trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị; Công ty phải thực hiện kiểm kê vào thời điểm 30/6 và 31/12 hàng năm cho phù hợp với báo cáo của kiểm toán độc lập bán niên và cả năm .

**Và trình bày Báo cáo tài chính kiểm toán do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AFC lập ngày 20/3/2023.**

#### **6. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (Theo Tờ trình số 19/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty); với tỷ lệ phân phối:

Lợi nhuận sau thuế còn lại phân phối là **21.194.668.963 đ**

Stt	Nội dung	Số tiền	%
1	Cổ tức (12%/mệnh giá)	11.400.000.000	53,79
2	Quỹ Khen thưởng	8.611.041.284	40,63
3	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty	388.800.000	1,83
4	Quỹ đầu tư phát triển	794.827.679	3,75

Khoản lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 là: 25.180.213.029 đồng

#### **7. Trình phương án phân phối khoản lợi nhuận giữ lại**

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội về phương án phân phối khoản lợi nhuận giữ lại (theo Tờ trình số 20/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty). Cụ thể: Công ty đề nghị phân phối khoản lợi nhuận được giữ lại từ các năm trước là 18.720.235.546 đồng. Công ty dự kiến sẽ phân phối khoản lợi nhuận giữ lại này đợt 1 vào năm 2023 và thực hiện việc chia cổ tức tạm ứng là 7.6000.000.000 đồng (tương đương 8% mệnh giá) sau đợt chia cổ tức 12% theo Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty.

#### **8. Trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2023**

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội về mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2023 (theo Tờ trình số 21/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty). Cụ thể:

- Thành viên Hội đồng quản trị:** 6.000.000 đ/người/tháng
- Kiểm soát viên:** 3.500.000 đ/người/tháng
- Người quản trị Công ty:** 3.500.000 đ/người/tháng.



Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát, làm việc theo chế độ chuyên trách, được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

**9. Trình ủy quyền thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch**

Ông Nguyễn Ngọc Hùng trình Đại hội việc ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty được thương thảo và thực hiện việc ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch hàng năm với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV nhằm để công tác quản lý chủ động, việc điều hành được thuận lợi. (theo Tờ trình số 22/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty).

**10. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023**

Ông Hoàng Văn Hùng trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 về việc Thông qua 04 công ty kiểm toán đề xuất tại Tờ trình số 12/TTr-GĐ ngày 10/3/2023 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp với Công ty.

**11. Trình dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức – Hoạt động Công ty và Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.**

Ông Nguyễn Thành Phúc trình Đại hội việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức – Hoạt động Công ty và Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. (theo Tờ trình số 23/TTr-GĐ ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty).

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và ban hành mới các Quy chế công ty lần này chủ yếu căn cứ theo pháp luật hiện hành, đảm bảo tính minh bạch thông tin và phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các bộ phận làm việc tại Công ty.

**12. Phần thảo luận tại Đại hội: Cổ đông đề xuất tăng vốn điều lệ, đối với khoản lợi nhuận chưa phân phối sẽ thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu thưởng đối với cổ đông và cán bộ công nhân viên Công ty.**

**13. Thể lệ làm việc và thể lệ biểu quyết**

Ông Mai Trường Vũ, Trưởng ban Kiểm phiếu, trình bày và hướng dẫn việc biểu quyết các nội dung chính tại phiên họp.

**14. Đại hội tiến hành bầu cử:**

Ban Kiểm phiếu phát phiếu biểu quyết, thu hồi phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

**15. Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử các nội dung chính**

Ông Mai Trường Vũ, thay mặt Ban Kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung chính tại Đại hội theo kết quả biểu quyết:

<b>Nội dung</b>	<b>Tỷ lệ biểu quyết thông qua (%)</b>	<b>Kết luận</b>
1. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.	100	Thông qua
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022.	100	Thông qua
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022.	100	Thông qua
4. Trình phân phối lợi nhuận năm 2022	99,47	Thông qua
5. Trình phân phối khoản lợi nhuận giữ lại	99,47	Thông qua
6. Trình mức thù lao năm 2023 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.	100	Thông qua
7. Trình ủy quyền thương thảo và ký kết hợp đồng mua bán sỉ nước sạch.	100	Thông qua
8. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023.	100	Thông qua
9. Trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty	100	Thông qua
10. Trình dự thảo Quy chế quản trị nội bộ	100	Thông qua
11. Trình dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100	Thông qua
12. Trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát	100	Thông qua

**16. Thông qua Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (tài khóa 2022)**

Bà Nguyễn Lê Minh Phương trình bày Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (tài khóa 2022).

Ông Nguyễn Thành Phúc chủ trì lấy biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Với 100% phiếu thuận, Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

17. Ông Nguyễn Thành Phúc, Chủ tọa Đoàn phát biểu, bế mạc Đại hội lúc 11h00 cùng ngày.

**TM. Thư ký đoàn**



**Nguyễn Lê Minh Phương**

**TM. Đoàn Chủ tịch**

**Chủ tọa đoàn**



**Nguyễn Thành Phúc**



# **CHƯƠNG TRÌNH**

## **ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

---

1. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
2. Giới thiệu Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
3. Bầu Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu.
4. Thông qua Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết tại Đại hội.
5. Thông qua Chương trình Đại hội.
6. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
7. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022.
8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2022.
9. Trình phân phối lợi nhuận năm 2022.
10. Trình phân phối khoản lợi nhuận giữ lại.
11. Trình mức thù lao năm 2023 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.
12. Trình ủy quyền thương thảo và ký kết hợp đồng mua bán sỉ nước sạch.
13. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023.
14. Trình nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
15. Thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
16. Công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội.
17. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
18. Bế mạc Đại hội.

**BÁO CÁO KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT- KINH DOANH NĂM 2022 VÀ TRÌNH CHỈ  
TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT- KINH DOANH NĂM 2022**

**I. Sản xuất kinh doanh** (phụ lục đính kèm)

- Sản lượng nước tiêu thụ của khách hàng đo đếm qua 138.316 đồng hồ được 52,078 triệu m<sup>3</sup>, đạt 95,55% kế hoạch, bằng 101,28 % so với năm 2021.
- Gắn mới 805 đồng hồ nước, đạt 161,00% kế hoạch, tiếp tục duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch.
- Thay định kỳ 32.217 đồng hồ cỡ nhỏ và thay, hạ cỡ 64 đồng hồ cỡ lớn, so với kế hoạch năm 2022 lần lượt đạt 100,68% và 128,00%.
- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2022 ở mức 12,46%, thấp hơn 2,24% so với kế hoạch.

**II. Đầu tư xây dựng- giảm nước thất thoát thất thu và trang bị, mua sắm**

- Phát triển mạng lưới cấp nước: giải ngân vốn các công trình thực hiện từ năm 2021 trở về trước đạt 1,070 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch.
- Cải tạo thay mới 16.679 mét ống cũ mục, giá trị xây lắp 54,86 tỷ đồng trích từ nguồn vốn kinh doanh và chi phí chống thất thoát nước của Công ty, đạt 100% kế hoạch.
- Trang bị máy móc thiết bị, công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Công ty: đã trang bị các thiết bị văn phòng, xe ứng phó sự cố, xe xúc đào, nâng cấp hệ thống điện năng lượng mặt trời, trang bị và nâng cấp các phần mềm công nghệ thông tin, giá trị giải ngân 13,309 tỷ đồng, đạt 100,66% kế hoạch.

**III. Tài chính**

- Doanh thu nước 620,753 tỷ đồng, đạt 97,33% kế hoạch năm. Tổng doanh thu thực hiện được 629,663 tỷ đồng; đạt 97,92% kế hoạch. Tỷ lệ thực thu về tiền nước, tiền dịch vụ thoát nước và các loại thuế phí đạt 98,93% trên số phải thu.
- Lợi nhuận trước thuế 27,012 tỷ đồng, đạt 110,29% kế hoạch. Nộp ngân sách nhà nước và các loại thuế, phí dịch vụ thoát nước 137,746 tỷ đồng, đạt 94,72% kế hoạch.



- Tổ chức thanh lý vật tư cũ thu hồi không còn sử dụng và 03 xe cơ giới qua hình thức đấu giá rộng rãi, giá trị thu về đạt 2,889 tỷ đồng.

#### **IV. Đánh giá kết quả thực hiện:**

Sản lượng nước tiêu thụ đo đếm qua đồng hồ khách hàng tăng 1,28% so với năm 2021 và đạt 95,55% so với kế hoạch. So với năm 2021 sản lượng tiêu thụ tăng không đáng kể vì nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân đã được Công ty đáp ứng 100%. Công ty luôn chủ động kiểm tra, cập nhật kịp thời tình hình sử dụng thực tế của khách hàng để tính đúng giá cho từng đối tượng đồng thời tăng cường công tác giám sát có hướng xử lý thích hợp đối với lượng đồng hồ có tiêu thụ thấp (từ 4m<sup>3</sup> trở xuống). Kết quả là số lượng đồng hồ có tiêu thụ 0 đến 4m<sup>3</sup> từ 17,62% vào đầu năm, đến cuối năm 2022 còn 9,81% (*tương ứng giảm 10.678 đồng hồ*). Cùng với đơn giá nước sạch bán cho các đối tượng khách hàng được tiếp tục tăng theo lộ trình giai đoạn 2019-2022 nên giá bán bình quân sau xử lý năm 2022 của Công ty đạt mức 11.908 đồng/m<sup>3</sup>, cao hơn 1.130 đồng/m<sup>3</sup> so với năm 2021 và cao hơn 206 đồng/m<sup>3</sup> so với kế hoạch, đứng vị trí thứ 2 trên tổng số 10 đơn vị kinh doanh nước sạch trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TMHH MTV về giá bán bình quân cao.

Công tác giảm nước thất thoát thất thu và duy trì nguồn cung nước sạch ổn định, đạt chất lượng luôn được Ban lãnh đạo sâu sát, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện. Cùng với việc tiếp tục chủ động duy trì các hoạt động thường xuyên như: điều tiết mạng lưới duy trì áp lực ổn định ở mức trung bình 1,9 bar; phân vùng tách mạng, phối hợp di dời ống cấp nước, chủ động thông báo khách hàng dự trữ khi Công ty tạm ngưng cung cấp nước, hoàn thành kế hoạch thay đồng hồ các cỡ hết hạn sử dụng, tổ chức thi công các công trình cải tạo thay mới ống cũ mục đạt 100% kế hoạch, coi 454 van, dò tìm và sửa chữa 6.034 điểm bể, phối hợp tốt với các đơn vị hạ tầng kỹ thuật giảm thiểu những tác động tiêu cực đến hệ thống đường ống cấp nước... Hiệu quả thu được trong năm 2022 so với năm 2021 là: mặc dù sản lượng nước tiêu thụ qua đồng hồ khách hàng chỉ tăng 1,28% tương ứng tăng 657 ngàn m<sup>3</sup> nhưng sản lượng nước mua sỉ qua 32 đồng hồ tổng giảm 2,84% tương ứng giảm 1,742 triệu m<sup>3</sup>, thất thoát nước bình quân ở mức 12,46%, thấp hơn 3,3% so với năm 2021, thấp hơn 2,24% so với kế hoạch năm 2022 và thấp nhất trong 08 đơn vị cổ phần. Đơn giá mua sỉ ký kết với Tổng Công ty ở mức 6.515 đồng/m<sup>3</sup> (*tăng 5,96% so với năm 2021*) nhưng việc giảm sâu sản lượng đo đếm qua đồng hồ tổng giúp giảm chi phí mua sỉ nước sạch của Công ty khoảng 11 tỷ đồng.

Công tác kiểm soát giảm đồng hồ có tiêu thụ thấp, giá bán bình quân tăng trưởng ổn định và chống thất thoát nước có hiệu quả đã làm cho doanh thu nước và tổng doanh thu mặc dù chỉ đạt 97% kế hoạch năm nhưng so với năm 2021 có mức tăng trưởng rất khả quan đạt 12%. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 vượt 10,29% kế hoạch. Tuy nhiên, do yêu cầu của kiểm toán nhà nước đề nghị Công ty phân bổ lại giá vốn mua sỉ nước sạch tương ứng với doanh thu dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2021

tăng từ 23,025 tỷ đồng lên mức 31,728 tỷ đồng, nên so với năm 2021 lợi nhuận trước thuế năm 2022 giảm 14,86% tương ứng giảm 4,716 tỷ đồng.

### **1. Những mặt làm được:**

- Công ty đảm bảo cấp nước ổn định, an toàn cho người dân, không để xảy ra tình trạng thiếu nước, mất nước trên địa bàn quản lý, duy trì 100% hộ dân được cung cấp nước sạch.

- Giá bán bình quân tăng trưởng ổn định, đồng hồ có tiêu thụ thấp chiếm dưới 10% trên tổng số đồng hồ khách hàng;

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu giảm dần vượt kế hoạch năm, chiếm vị trí số 01 trong 08 đơn vị cổ phần về tỷ lệ nước thất thoát thất thu.

- Các ứng dụng công nghệ thông tin được Công ty tiếp tục đầu tư nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản lý mạng lưới và chất lượng phục vụ khách hàng.

- Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước và cổ đông.

### **2. Một số tồn tại:**

- Địa bàn quản lý của Công ty không còn khả năng mở rộng, lượng khách hàng đã ổn định, 100% hộ dân đã được sử dụng nước sạch nên nước tiêu thụ đã đến giai đoạn bão hòa, nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt chiếm tỷ trọng 80% nên tỉ lệ tăng trưởng về sản lượng và doanh thu nước từ năm 2023 về sau rất khó khăn.

- Giải ngân chi phí các công trình đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát thất thu, trang bị công nghệ, thiết bị thường tập trung vào cuối năm làm cho chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng đột biến so với quý trước dẫn đến việc phải giải trình báo cáo tài chính của Công ty.

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu đã giảm nhưng vẫn phải tiếp tục đầu tư dài hạn để tiến tới đạt và duy trì tỷ lệ thất thoát kinh tế.

## **B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT- KINH DOANH- TÀI CHÍNH NĂM 2023**

### **I. Dự báo tình hình:**

Kinh tế thế giới dự báo suy thoái năm 2023 sẽ có tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế Việt Nam. Nước là mặt hàng thiết yếu nhưng ngành nước cũng không tránh khỏi tác động tiêu cực từ suy thoái chung của nền kinh tế khi các chi phí phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và ý muốn sử dụng nước của khách hàng là những yếu tố khách quan không thể tác động. Bên cạnh đó, lộ trình tăng giá nước sạch cho từng đối tượng sử dụng giai đoạn từ năm 2023 trở đi chưa được thông qua đòi hỏi Công ty phải có chính sách sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng ổn định và đạt lợi nhuận như kế hoạch đã đăng ký.

## II. Một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2023:

Chỉ tiêu chủ yếu	Đ/v tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH 2023 so với TH 2022
		(1)	(2)	(3=2/1)
1. Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	52,078	52,580	100,96%
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	629,663	639,080	101,49%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,012	27,839	103,06%
4. Mức chia cổ tức ( <i>dự kiến</i> )	%	12%	10% đến 12%	83% đến 100%

## III. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục đảm bảo cung cấp nước an toàn liên tục cho người dân, duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cung cấp nước sạch trên địa bàn.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nước thất thoát thất thu đảm bảo tỷ lệ thất thoát giảm và ổn định bền vững.

- Đảm bảo giá bán bình quân tiếp tục tăng trưởng ổn định; Tỷ lệ đồng hồ nước có tiêu thụ thấp từ 4m<sup>3</sup> trở xuống không vượt 10% trên tổng số đồng hồ khách hàng hiện quản lý.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, vận động người dân sử dụng nước sạch.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại hóa mạng lưới cấp nước, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, trang bị vật tư ngành nước mới, đồng bộ.

- Tiếp tục triển khai các dịch vụ cấp nước trực tuyến, các điểm thu hộ, nâng cấp hệ thống chăm sóc khách hàng ngày càng toàn diện hướng đến mục tiêu nâng cao dịch vụ khách hàng.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, cung cấp vật tư theo đúng quy định của luật đấu thầu và các luật liên quan đảm bảo chất lượng, công khai, minh bạch, tiết kiệm chi phí.

- Xây dựng lại hệ thống chi trả lương cho người lao động phù hợp, đảm bảo kích thích nâng cao hiệu quả công việc.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất- kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Nhằm đảm bảo cơ sở và tính pháp lý để Ban điều hành Công ty có thể triển khai thực hiện các công tác sản xuất kinh doanh, đồng thời điều hành và chủ động điều chỉnh khi có yếu tố khách quan tác động đến các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận... Theo đó để đảm bảo việc vận hành thuận lợi, đạt kế hoạch và phù hợp với tình hình thực tế, Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:



1/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất- kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất- kinh doanh- tài chính năm 2023;

2/ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu của kế hoạch Sản xuất- Kinh doanh- Tài chính năm 2023 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng ban kiểm soát; Ban KTNB (để biết);
- Người quản trị Cty (để tổng hợp);
- Lưu: VT-KHVT.Tr.10



Nguyễn Ngọc Hùng



**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2022**

(Đính kèm Báo cáo số **350/BC-GĐ** ngày 17 tháng 3 năm 2023)

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện		TH 2022 so với	
			2021	2022	TH 2021	KH 2022
<b>A. SẢN XUẤT KINH DOANH</b>		(1)	(2)	(3)	(4= 3/2)	(5=3/1)
1. Nước tiêu thụ (sau xử lý)	Tr.m <sup>3</sup>	54,500	51,421	52,078	101,28%	95,55%
2. Gắn mới đồng hồ nước	Cái	500	534	805	150,75%	161,00%
3. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	32.000	28.007	32.217	115,03%	100,68%
4. Thay, hạ cỡ đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	50	56	64	114,28%	128,00%
5. Tỷ lệ HD được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
6. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	14,70	15,76	12,46	Thấp hơn 3,3%	Thấp hơn 2,24%
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>						
1. Phát triển mạng lưới cấp nước (Giá trị giải ngân)	Tỷ đồng	1,070	0,655	1,070	-	100,00%
2. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	3.399	2.850	3.399	119,26%	100,00%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	12,782	14,135	12,381	87,59%	96,86%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	17,823	4,847	16,071	331,56%	90,17%
3. Công tác giảm nước TTTT	Mét	13.264	4.744	13.280	279,93%	100,12%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	42,411	23,043	42,479	184,35%	100,16%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	26,728	9,928	29,957	301,74%	112,08%
<b>C. MUA SẮM MMTB</b>	Tỷ đồng	13,222	-	13,309	-	100,66%
<b>D. TÀI CHÍNH (số liệu stt 2,3 điều chỉnh theo yêu cầu của kiểm toán nhà nước)</b>						
1. Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	643,059	560,189	629,663	112,40%	97,92%
Doanh thu nước	Tỷ đồng	637,753	554,220	620,753	112,00%	97,33%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,490	31,728	27,012	85,14%	110,29%
3. Nộp ngân sách, thuế, phí DVTN	Tỷ đồng	145,419	91,573	137,746	150,42%	94,72%

# **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

**Báo cáo tài chính đã được kiểm toán  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022**

## MỤC LỤC

	Trang
<b>BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	1 – 3
<b>BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP</b>	4
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN</b>	
Bảng cân đối kế toán	5 – 8
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	10 – 11
Thuyết minh báo cáo tài chính	12 – 37

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

---

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

### **1. Thông tin chung**

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa từ Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên theo Quyết định số 6658/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005928 đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304806225 ngày 25 tháng 04 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 và 01/01/2022 là 95.000.000.000 VND tương đương với 9.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán là GDW) được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 651/QĐ-SGDHN ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại 2 Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng - công nghiệp (trừ khảo sát, giám sát xây dựng). Thiết kế công trình cấp - thoát nước;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình cấp nước. Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp mặt đường;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Bán buôn đồ uống;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).

Trong năm, hoạt động chính của Công ty là quản lý, phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên).

### **2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### **Hội đồng Quản trị:**

Họ tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Thành Phúc	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Nguyễn Công Minh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 22/04/2022
Bà Vũ Phương Thảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Nguyễn Thanh Sử	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Hồ Thanh Cường	Thành viên	
Ông Phạm Thành Trung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Lục Chánh Trường	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Trần Quang Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	

### **Ban Kiểm soát:**

Họ tên	Chức vụ	
Ông Hoàng Văn Hùng	Trưởng ban	
Bà Tăng Mỹ Phương	Thành viên	
Ông Trịnh Trọng Tâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022
Bà Vũ Nguyên Thiên Kim	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 22/04/2022
Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên	
Bà Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022

### **Ban Điều hành:**

Họ tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Nguyễn Công Minh	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 22/04/2022
Ông Đặng Ngọc Hà	Phó Giám đốc	
Ông Nguyễn Tuấn Ngọc	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 08/9/2022
Ông Phạm Huỳnh Bá Đạt	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 08/9/2022
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng	

### **Người đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho đến ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Việt Nam	Giám đốc

### **3. Đánh giá tình hình kinh doanh**

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

### **4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh Báo cáo tài chính.

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

---

### **5. Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

### **6. Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

### **7. Công bố Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc công bố Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**NGUYỄN NGỌC HÙNG**  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International

Số: 148/2023/BCKT-HCM.00131



Accountants &  
business advisers

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 03 năm 2023, từ trang 5 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**NGUYỄN THỊ THANH MINH**

**Phó Tổng Giám đốc**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 0068-2023-009-1

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

**PHẠM THỊ NGỌC LIÊN**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 1180-2023-009-1



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>144.391.114.638</b>	<b>116.327.147.818</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	5.1	<b>88.700.807.729</b>	<b>54.541.717.785</b>
1. Tiền	111		68.700.807.729	29.541.717.785
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.000.000.000	25.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>13.000.000.000</b>	<b>8.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	13.000.000.000	8.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>16.310.998.919</b>	<b>20.718.550.220</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	11.540.756.477	18.639.241.435
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	1.190.036.125	2.453.341.761
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	6.782.543.913	2.766.971.367
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(3.202.337.596)	(3.141.004.343)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	5.7	<b>22.186.727.132</b>	<b>29.983.350.845</b>
1. Hàng tồn kho	141		22.186.727.132	29.983.350.845
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>4.192.580.858</b>	<b>3.083.528.968</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	3.738.059.232	3.083.528.968
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		454.521.626	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>153.544.447.641</b>	<b>158.096.866.880</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>1.487.432.821</b>	<b>1.504.232.821</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.5	1.487.432.821	1.504.232.821
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>137.474.363.833</b>	<b>131.916.684.846</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	135.107.985.986	129.043.119.862
- Nguyên giá	222		518.012.005.914	487.520.565.011
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(382.904.019.928)	(358.477.445.149)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	2.366.377.847	2.873.564.984
- Nguyên giá	228		10.160.329.427	9.420.677.024
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.793.951.580)	(6.547.112.040)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>9.941.065.587</b>	<b>20.265.799.316</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	9.941.065.587	20.265.799.316
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>4.641.585.400</b>	<b>4.410.149.897</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	4.641.585.400	4.410.149.897
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>297.935.562.279</b>	<b>274.424.014.698</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>116.178.943.801</b>	<b>97.045.312.418</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>101.769.678.285</b>	<b>78.009.707.074</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	62.463.406.181	46.236.925.981
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	631.607.746	2.548.359.838
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	4.482.340.575	8.622.256.327
4. Phải trả người lao động	314		10.360.710.317	10.490.859.198
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	2.697.624.219	38.299.311
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	14.580.886.123	3.531.973.575
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17	4.942.664.272	4.942.664.272
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.18	1.610.438.852	1.598.368.572
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>14.409.265.516</b>	<b>19.035.605.344</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.16	1.056.832.561	740.508.117
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17	13.352.432.955	18.295.097.227
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>181.756.618.478</b>	<b>177.378.702.280</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.19	<b>181.756.618.478</b>	<b>177.378.702.280</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		40.381.736.486	38.471.193.102
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		46.374.881.992	43.907.509.178
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước	421a		25.180.213.029	18.720.235.546
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		21.194.668.963	25.187.273.632
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>297.935.562.279</b>	<b>274.424.014.698</b>

**CHÂU THỊ DIỆU TÂM**  
Người lập biểu

**NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP**  
Kế toán trưởng



**NGUYỄN NGỌC HÙNG**  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	01		<b>625.053.762.901</b>	<b>561.365.944.101</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		1.259.024.274	3.444.166.200
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	10	6.1	<b>623.794.738.627</b>	<b>557.921.777.901</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	387.541.984.546	354.991.220.294
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	20		<b>236.252.754.081</b>	<b>202.930.557.607</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.338.694.167	1.283.342.830
7. Chi phí tài chính	22	6.4	1.434.410.982	1.759.069.341
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		1.434.410.982	1.759.069.341
8. Chi phí bán hàng	25	6.5	138.897.954.014	101.144.715.354
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	73.276.865.555	68.781.390.769
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	30		<b>23.982.217.697</b>	<b>32.528.724.973</b>
11. Thu nhập khác	31	6.7	4.530.343.682	983.832.263
12. Chi phí khác	32	6.8	1.500.013.500	1.784.435.468
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	40		<b>3.030.330.182</b>	<b>(800.603.205)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	50		<b>27.012.547.879</b>	<b>31.728.121.768</b>
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	5.817.878.916	6.540.848.136
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	60		<b>21.194.668.963</b>	<b>25.187.273.632</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	2.231	3.421

CHÂU THỊ DIỆU TÂM  
Người lập biểu

NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP  
Kế toán trưởng



NGUYỄN NGỌC HÙNG  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01	<b>27.012.547.879</b>	<b>31.728.121.768</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	28.337.960.623	28.401.540.570
- Các khoản dự phòng, (hoàn nhập)	03	61.333.253	98.445.526
- (Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(4.013.694.167)	(1.307.417.830)
- Chi phí lãi vay	06	1.434.410.982	1.759.069.341
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08	<b>52.832.558.570</b>	<b>60.679.759.375</b>
- (Tăng)/ Giảm các khoản phải thu	09	3.803.163.546	(7.752.352.390)
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10	7.796.623.713	(18.184.938.448)
- Tăng/ (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	24.159.177.923	(72.832.451.450)
- (Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	(885.965.767)	1.551.436.002
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.441.212.027)	(1.742.867.827)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(5.873.226.411)	(6.310.460.472)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(7.337.486.493)	(6.911.251.876)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20	<b>73.053.633.054</b>	<b>(51.503.127.086)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(23.570.905.881)	(22.299.548.527)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	2.675.000.000	24.075.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(5.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.444.027.043	1.277.822.282
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30	<b>(24.451.878.838)</b>	<b>(20.997.651.245)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(4.942.664.272)	(4.942.664.272)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(9.500.000.000)	(9.500.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40	<b>(14.442.664.272)</b>	<b>(14.442.664.272)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	50	34.159.089.944	(86.943.442.603)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	60	54.541.717.785	141.485.160.388
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)</b>	<b>70</b>	<b>88.700.807.729</b>	<b>54.541.717.785</b>



**CHÂU THỊ DIỆU TÂM**  
Người lập biểu

**NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP**  
Kế toán trưởng



**NGUYỄN NGỌC HÙNG**  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Số: 18 /BC-GĐ

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO**  
của Hội đồng quản trị Công ty về quản trị và kết quả hoạt động năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo hoạt động như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022:**

**1) Cơ cấu thành viên HĐQT:**

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 22/4/2022, thực hiện theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty hiện hành, HĐQT nhiệm kỳ (2022 – 2027) được bầu với cơ cấu 7 thành viên, gồm: Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SWC), Công ty TNHH Nước sạch REE, Ngân hàng TMCP Đông Á (DAB), gồm các: Ông/Bà Nguyễn Thành Phúc - là Chủ tịch HĐQT, Nguyễn Ngọc Hùng - là Giám đốc Công ty, Vũ Phương Thảo, Hồ Thành Cường, Trần Quang Phương, Phạm Thành Trung, Nguyễn Anh Tuấn - là thành viên. Cơ cấu và nhân sự thành viên Hội đồng quản trị ổn định đến thời điểm hiện tại.

**2) Về kết quả sản xuất kinh doanh:**

Năm 2022, được đánh giá là năm có nhiều thách thức với việc phục hồi nền kinh tế sau những hậu quả nặng nề do đại dịch covid 19 để lại. Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty và trên hết là sự nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể cán bộ công nhân viên đã làm kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định có những chuyển biến tích cực, khả quan, làm đà phục hồi và phát triển tăng trưởng cho những năm tiếp theo.

Xác định nhiệm vụ trọng tâm là đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn, Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh, vận hành khai thác tốt mạng lưới cấp nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Công ty đã thực hiện việc cải tạo, thay mới 16.679 mét ống cũ mục với giá trị xây lắp 54,86 tỷ đồng và





gắn mới 805 đồng hồ nước; tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong năm 2022, Công ty đã nỗ lực hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra, đảm bảo việc bảo toàn vốn góp, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, trong đó nổi bật là:

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân năm 2022 đạt 12,46%, giảm 2,24% so với kế hoạch và giảm 3.3% so với bình quân năm 2021.
- Giá bán bình quân đạt 11.908 đồng/m<sup>3</sup>, bằng 101,77% so với kế hoạch và bằng 110,32% so với cùng kỳ năm 2021. Với tình hình địa bàn có nhiều chủ yếu là hộ dân sinh hoạt, địa bàn phức tạp, Công ty đã thực hiện tốt việc quản lý, kiểm soát giá biểu để tăng giá bán bình quân.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 27,012 tỷ đồng, tăng 10,30% so với kế hoạch

Đánh giá chung kết quả hoạt động ổn định với các chỉ tiêu kinh doanh nêu tại Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	Ss TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m <sup>3</sup>	54,50	52,078	95,55
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	643,059	629,663	97,92
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	24,490	27,012	110,30

Trong công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu, Công ty đã thực hiện việc phân vùng tách mạng trên địa bàn với 86 DMA. Trong năm, thực hiện điều tiết mạng lưới, duy trì áp lực ổn định, đầu tư thay mới và cải tạo, nâng cấp đạt 100% kế hoạch hướng đến hoàn chỉnh dần hệ thống mạng lưới cấp nước. Nhờ vậy, cuối năm 2022, Công ty nỗ lực kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân ở mức 12,46%.

Về mặt phục vụ khách hàng, trong điều kiện phục hồi sau thời gian chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch covid 19, Công ty đã nhanh chóng triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi phương thức phục vụ trong các dịch vụ khách hàng như mở thêm kênh tương tác thông tin dịch vụ cấp nước bằng tin nhắn, đăng ký hồ sơ trực tuyến qua trang tin điện tử Công ty, quản lý có hệ thống hồ sơ kỹ thuật và dữ liệu kinh doanh, nâng cấp các phần mềm công nghệ thông tin. Qua các kênh thông tin từ khách hàng, hoạt động cấp nước của Công ty ngày càng thân thiện với khách hàng, thể hiện được sứ mệnh cấp nước phục vụ đời sống, an sinh xã hội cộng đồng.

Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về nghiệp vụ kinh doanh trong công tác đọc số, thu tiền, bảo dưỡng đồng hồ nước và cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo quy định, đặc biệt chính thức triển khai vận hành chính thức hệ thống bảo

trì mạng lưới cấp nước (NMS). Một giải pháp được xây dựng trên nền tảng thiết bị di động và ứng dụng web, liên thông quy trình giữa các Phòng Ban Đội từ lúc phát hiện sự cố cho đến quyết toán hoàn công công trình nhằm nâng cao chất lượng quản lý mạng lưới.

### **3) Về hoạt động của HĐQT:**

Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Tất cả thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ Công ty. Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đề trình về hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện 01 lần việc lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung có tính chất khẩn trương để đảm bảo các hoạt động của HĐQT.

HĐQT ban hành tổng cộng 18 nghị quyết, quyết định định hướng thực tế các vấn đề về tiền lương người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

### **4) Về hoạt động của Ban giám đốc:**

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022, Ông Nguyễn Ngọc Hùng được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc thay thế Ông Nguyễn Công Minh vào tháng 4/2022. Giám đốc thể hiện được vai trò chỉ huy, hoàn thành được nhiệm vụ của người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành; phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và phấn đấu thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Tồn tại khách quan của năm 2022 là Công ty chưa hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 về mặt sản lượng nước tiêu thụ và tổng doanh thu mặc dù đã rất nỗ lực hoạt động trong phục hồi trở lại trạng thái bình thường mới sau thời gian dài dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO:

### 1) Định hướng hoạt động:

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch.

- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến đạt kế hoạch năm 2023:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân đạt 14%;
- b) Sản lượng nước tiêu thụ đạt 52.580 triệu m<sup>3</sup>;
- c) Tổng doanh thu đạt 639,080 tỷ đồng;
- d) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm >10% trên vốn điều lệ;
- e) Đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên yêu nghề và giỏi chuyên môn.

### 2) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính -kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương.

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CV (MP).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH** ✓  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**CẤP NƯỚC**  
**GIA ĐỊNH**  
M.S.D.N.01.19.001.2019  
Q. BÌNH TRẠNH - TP. HỒ CHÍ MINH  
**Nguyễn Thành Phúc**

## BÁO CÁO Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020 ngày 17/06/2020;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về Quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng; tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sửa đổi, bổ sung lần 7 theo quyết định số 20/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 30/05/2019);
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:

Ngày 22/04/2022 Công ty tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, trong đó có tiến hành bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027. Ngay sau đó các thành viên Ban kiểm soát tiến hành họp và bầu ra trưởng ban kiểm soát là ông Hoàng Văn Hùng.

Hội đồng quản trị công ty có Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022 trong đó có thông qua kết quả bầu cử Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 và trưởng ban kiểm soát là ông Hoàng Văn Hùng

Đến nay thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2022 – 2027) gồm 05 thành viên:

- ❖ Ông Hoàng Văn Hùng – Trưởng ban.
- ❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh – Kiểm soát viên.
- ❖ Bà Phạm Thị Phương Linh – Kiểm soát viên.
- ❖ Bà Tăng Mỹ Phụng – Kiểm soát viên.
- ❖ Ông Trịnh Trọng Tâm – Kiểm soát viên.



## **2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp phân công công việc cũng như trách nhiệm của mỗi thành viên BKS;
- Đại diện BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát các hoạt động của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua.
- Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2022, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật;
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của BKS; đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý và năm tài chính của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:**

Tiền lương, thù lao năm 2022 của BKS thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông về mức thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2022. Tổng thù lao của HĐQT không chuyên trách, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2022 là 586 triệu đồng. Về chi phí hoạt động của BKS năm 2022 tuân thủ theo quy định của Nhà nước và quy định quản lý nội bộ của Công ty.

## **4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát**

-Phiên họp sơ kết đánh giá năm 2021 và chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 ngày 30/03/2022 kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và thông qua báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam về báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

-Phiên họp bầu Trưởng ban Kiểm soát của nhiệm kỳ 2022-2027 vào ngày 22/04/2022

-Phiên họp quý I/2022 ngày 16/5/2022 với nội dung kiểm tra kết quả sản xuất - kinh doanh – tài chính Quý I/2022; phân công thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới ;về việc đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trình Hội đồng quản trị

-Phiên họp quý II/2022 ngày 22/08/2022 về việc soát xét báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 6 tháng đầu năm 2022 có kèm báo cáo kiểm toán bán niên .

-Phiên họp Quý III/2022 ngày 28/10/2022 về kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 9 tháng đầu năm 2022; kiến nghị công ty về việc điều chỉnh khi lập hóa đơn điện tử .

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

– HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2022.

– HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2022, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh – tài chính của Công ty như sau:

- ĐHĐCĐ thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2021 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 23,025 tỷ đồng và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2022 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 24,49 tỷ đồng theo Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022

Tuy nhiên trong năm 2022, Công ty đã được Kiểm toán Nhà nước thực hiện Kiểm toán hoạt động SXKD năm 2021 với kết quả chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 31,72 tỷ đồng do tính toán lại số ngày đọc số của Đồng hồ Tổng phải khớp với số ngày tiêu thụ của Đồng hồ khách hàng. Cho nên bắt đầu từ năm 2021 chỉ tiêu này phải tính lại cho trùng khớp, vì vậy đến cuối năm 2021 phải treo lại sản lượng nước mua vào là ; 1,472 triệu m<sup>3</sup> tương ứng với số tiền là 8,703 tỷ (tương ứng với số tiền lợi nhuận tăng thêm sau kiểm toán).

- Thông qua các dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022, với đầu tư thay mới ống mục là 3.296 m với giá trị 13,332 tỷ đồng và 12.304 m công trình giảm nước thất thoát thất thu với giá trị là 38,098 tỷ đồng theo nghị quyết 45/NQ-GĐ-HĐQT ngày 29/03/2022; sau đó các danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản được điều chỉnh theo các nghị quyết số 04/NQ-GĐ-HĐQT ngày 08/09/2022.

- Đồng thuận thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý và Người lao động năm 2021 ; và thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động và Người quản lý chuyên trách, thù lao HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2022 theo nghị quyết 45/NQ-GĐ-HĐQT ngày 29/03/2022 và nghị quyết 03/NQ-GĐ HĐQT ngày 14/06/2022;

- Thông qua kết quả bầu cử các thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới với 7 thành viên và bầu ông Nguyễn Thành Phúc là Chủ tịch HĐQT và bầu ông Nguyễn Ngọc Hùng là Giám đốc theo nghị quyết 01/NQ-GĐ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022;

- Thông qua kết quả bầu cử các thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới với 5 thành viên và bầu ông Hoàng Văn Hùng là Trưởng Ban Kiểm soát theo nghị quyết 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022;

### 2. Hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý:

– Ban giám đốc chấp hành tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, thực hiện đúng theo chủ trương quyết định của HĐQT để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty;

– Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: do những tháng đầu năm vẫn còn bị ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng như: sản

lượng nước tiêu thụ đạt 95,55% so với KH , doanh thu tiền nước đạt 97,33%, so với KH; ngược lại giá bán bình quân đạt 101,76% so với KH và tăng 110,66% so với năm trước , tỷ lệ thất thoát nước giảm 2,24% so với KH và giảm 3,3% so với năm trước , lợi nhuận trước thuế đạt 110,30% so với kế hoạch năm

### **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành**

– Mọi quan hệ giữa BKS với HĐQT và Ban giám đốc là luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của Cổ đông; tuân thủ đầy đủ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật;

– HĐQT và Ban giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình;

– BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông trong năm 2022. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời;

– Các thành viên của BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc giao ban của Công ty đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của HĐQT;

– Định kỳ hàng quý, BKS đều có những báo cáo và kiến nghị gửi tới HĐQT và Ban điều hành những kiến nghị của BKS đều được quan tâm và thực hiện.

### **III. Tình hình hoạt động sản xuất - kinh doanh**

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-GĐ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022. Qua công tác soát xét Ban kiểm soát nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2022 như sau: (Phụ lục 1)

-Các chỉ về hoạt động sản xuất kinh doanh như sản lượng đạt 95,55% so với KH năm và đạt 101,15% so với năm 2021 , chỉ tiêu về gắn mới và thay ĐHN đều đạt và vượt kế hoạch và duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.

-Các chỉ tiêu về tài chính như doanh thu đạt 97,33% so với KH năm và đạt 112,00% so với năm 2021 và lợi nhuận đạt 110,30% so với KH năm. và đạt 85,14% so với năm 2021 ( do năm 2021 điều chỉnh lợi nhuận tăng thêm 8,7 tỷ theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước )

-Công tác xây dựng cơ bản: công tác đầu tư thay mới ống mục được 3.399 m đạt 100,00% so với KH năm

-Công tác giảm nước thất thoát thất thu: duy trì và giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu, tỷ lệ nước thất thoát thất thu lũy kế cả năm 2022 là 12,46% so với tỷ lệ bình quân cùng kỳ năm 2021 là 15,76% giảm 3,30%. so với KH năm giảm 2,24% Trong năm thi công tiếp các CT giảm nước thất thoát năm 2021 và các CT giảm nước thất thoát của năm 2022 đã thi công 13.280 m đạt 100,12% so với kế hoạch

### **IV. Tình hình tài chính của Công ty**

Căn cứ vào số liệu Báo cáo kế toán đã được kiểm toán độc lập ban hành từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 do Công ty lập ngày 20/03/2023 như sau: (Phụ lục 2-3)

-Doanh thu thuần năm 2022 tăng 11,81% tương ứng 65,87 tỷ đồng so với năm 2021 ; đơn giá bán bình quân tăng từ 10.761 đ/m<sup>3</sup> năm 2021 lên 11.908 đ/m<sup>3</sup> tăng 1.147 đ/m<sup>3</sup> tương ứng tăng 10,66%.

-Giá vốn hàng bán năm 2022 tăng 9,17% tương ứng 32,5513 tỷ đồng so với năm 2021 do Công ty hạch toán giá mua bán sỉ nước sạch theo đơn giá mới là 6.515,28 đ/ m<sup>3</sup> (đơn giá năm 2021 là 5.911,31đ m<sup>3</sup> )

-Lợi nhuận gộp cả năm 2022 là 236,252 tỷ tăng 33,322 tỷ đồng so với năm 2021 tương ứng tăng 16.42%

-Doanh thu hoạt động tài chính năm 2022 tăng 4,29% tương ứng 55 triệu đồng từ thu lãi tiền gửi ngân hàng; chi phí tài chính giảm 18,48% tương ứng 325 triệu đồng từ trả lãi vay ngân hàng do khoản nợ vay thực hiện các dự án XDCB giảm so với cùng kỳ năm 2019.

-Chi phí bán hàng năm 2022 tăng 37,33% tương ứng 37,753 tỷ đồng chủ yếu là do chi phí chống thất thoát nước tăng 26,509 tỷ đồng do trong năm 2021 vướng dịch Covid 19 nên các CT chống thất thoát nước chuyển qua năm 2022 thi công và giải ngân ; chi phí thay ĐHN tăng 7,93 tỷ do trong năm phân bổ tiếp đợt cuối của ĐHN thông minh và phải thay ĐHN mới; chi phí nhân viên tăng 3.449 triệu ( do điều chỉnh tiền lương tăng để đóng BHXH, BHYT, BHTN) so với cùng kỳ năm 2021.

-Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 tăng 6,54% tương ứng 4,496 tỷ đồng chủ yếu là chi phí nhân viên tăng 3.42 tỷ (do điều chỉnh tiền lương tăng để đóng BHXH, BHYT, BHTN ) và chi phí bằng tiền khác tăng 906 triệu so với cùng kỳ năm 2021.

-Thu nhập khác năm 2022 tăng 3,546 tỷ do năm 2021 tăng thu nhập khoản đền bù đường ống nước do giải toả và thanh lý ĐHN phế thải ) so với cùng kỳ năm 2021.

-Chi phí khác năm 2022 giảm 15,92% tương ứng 284 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2021.

-Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 27,012 tỷ đồng giảm 14,86% so với cùng kỳ năm 2021 và tăng 10,30% tương ứng tăng 2,522 tỷ đồng so với KH năm 2022 . Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 21,194 tỷ đồng giảm 15,85% tương ứng giảm 3,993 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021 và tăng 8,74% tương ứng tăng 1,704 tỷ đồng so với KH năm 2022

Chỉ tiêu lợi nhuận giảm so với năm trước là do năm 2021 Kiểm toán Nhà nước tính toán lại số ngày đọc số của Đồng hồ Tổng phải khớp với số ngày tiêu thụ của Đồng hồ khách hàng . Cho nên bắt đầu từ năm 2021 chỉ tiêu này phải tính lại cho trùng khớp, vì vậy đến cuối năm 2021 phải treo lại sản lượng nước mua vào là ; 1,472 triệu m<sup>3</sup> tương ứng với số tiền là 8,703 tỷ )

## V. Về báo cáo tài chính và nhận xét của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đánh giá báo cáo tài chính năm 2022 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng, các số liệu kế toán được phản ánh trung thực tình hình tài chính.

### 1) Đánh giá hiệu quả kinh doanh ngành nước, trong đó:

-Do đơn vị vẫn còn khoản vay dài hạn để đầu tư thực hiện các dự án giảm nước thất thoát thất thu, đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, tính đến cuối năm còn nợ ngân hàng là 19,352 tỷ đồng, chi phí lãi vay



phát sinh 1,434 tỷ đồng cũng chiếm tỷ lệ tương đối làm cho hoạt động tài chính của đơn vị lỗ 96 triệu đồng ; Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh nước là 23,886 tỷ đồng.

-Lợi nhuận trước thuế đạt 27,012 tỷ đồng giảm 4,716 tỷ đồng tương ứng giảm 14,86% và lợi nhuận sau thuế đạt 21,194 tỷ đồng giảm 3,993 tỷ đồng tương ứng giảm 15,85% so với cùng kỳ năm 2021

**2) Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2022:**

	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2022</b>	<b>31/12/2021</b>
	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) TSLĐ/ NNH	1,42	1,49
	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
2	Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản (%)	38,99	35,36
3	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu (%)	63,92	54,71
	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
4	Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	15,15	16,99
	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>		
5	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	3,40	4,51
6	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	11,66	14,20
7	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) (%)	7,11	9,18

-Về các chỉ số về khả năng thanh toán, chỉ tiêu về năng lực hoạt động và khả năng sinh lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh đều đạt tốt nhưng trong năm 2022 tỉ lệ hơi thấp so với cùng kì năm 2021.

**3) Về quản lý công nợ tại ngày 31/12/2022**

-Tổng các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn là 17,798 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 5,97% trên tổng tài sản và 2,85% trên tổng doanh thu thuần.

- Đối với khoản phải thu ngắn hạn khách hàng về tiền nước là 10,994 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 3,69% trên tổng tài sản và 1,76% trên tổng doanh thu thuần. Công tác thu tiền nước đạt 98,54% ( các năm trước thu trực tiếp tại nhà đạt trên 99% ) trên tổng số tiền nước phải thu trong năm 2022, như vậy công tác nhờ thu qua Ngân hàng qua hai năm đã đạt được sự ổn định .

**4) Về công tác đầu tư, mua sắm tài sản cố định:**

- Tình hình TSCĐ trong năm 2022: tăng 5,519 tỷ đồng trong đó chủ yếu là tăng TSCĐ hữu hình

- Tình hình tài sản cố định hữu hình đến cuối năm 2022 là : Nguyên giá: 518,012 tỷ đồng; Giá trị hao mòn lũy kế: 382,904 tỷ đồng; Giá trị còn lại: 135,108 tỷ đồng.

- Tài sản cố định vô hình: Nguyên giá: 10,16 tỷ đồng; Giá trị hao mòn lũy kế: 7,794 tỷ đồng; Giá trị còn lại: 2,366 tỷ đồng.

- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tính đến cuối năm 2022 là 9,941 tỷ đồng.

### 5) Nhận xét của Ban kiểm soát:

-Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định liên quan; chấp hành đúng nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT.

-Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

- Tỷ lệ thất thoát nước năm 2022 là 12,46% giảm 3,3% so với cùng kỳ năm 2021 và giảm 2,24% so với KH năm . Tỷ lệ thất thoát nước giảm cũng làm cho lượng nước mua vào giảm thêm khoảng 1,9 triệu m<sup>3</sup> và làm cho chi phí mua sỉ nước sạch giảm khoảng 12,38 tỷ

-Trong năm công ty đã khai thác tốt giá bán bình quân tăng 1.147 đ/m<sup>3</sup> từ 10.761 đ năm 2021 lên 12.908 đ năm 2022.

### VI. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Năm 2022, việc áp dụng hóa đơn điện tử theo thông tư 78/2021/TT-BTC có một số vấn đề cần lưu ý: như xác định doanh thu từng tháng phù hợp với chu kỳ đọc số của tháng , điều chỉnh doanh thu trong tài khóa của năm hiện tại và tài khóa các năm trước; từ đó ảnh hưởng đi theo của tiền thuế GTGT, phí dịch vụ thoát nước .

Trong báo cáo của Ban Kiểm soát Quý 2 và quý 3 năm 2022 có đề nghị Phòng kinh doanh dịch vụ khách hàng và phòng Kế toán phối hợp để hạch toán, điều chỉnh cho phù hợp với số liệu ( Có thể tham khảo thêm đơn vị cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử Thái Sơn ) thì đến cuối năm nay vấn đề nêu trên đã được điều chỉnh và khắc phục. Vì vậy công tác này cần phải phát huy và mang tính ổn định lâu dài cho các năm sau.

- Tiếp tục có các biện pháp quản lý hợp lý và hiệu quả trong sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý chi phí; duy trì và thực hiện tốt tiết kiệm các chi phí.

- Đẩy mạnh thi công các công trình vốn giảm nước, chú ý các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao, phân đầu giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu theo kế hoạch nhằm giảm thiểu chi phí và tối đa hóa lợi nhuận trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Như trên đã trình bày do Kiểm toán Nhà nước bắt đầu từ năm 2021 tính toán lại số ngày đọc số của Đồng hồ Tổng phải khớp với số ngày tiêu thụ của Đồng hồ khách hàng để doanh thu và chi phí trong năm khớp nhau . Về vấn đề trên thì từ nay công ty phải thực hiện kiểm kê vào thời điểm 30/6 và 31/12 hàng năm cho phù hợp với báo cáo của kiểm toán độc lập bán niên và cả năm .

#### Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGD Cty;
- Lưu(CV-BKS).

T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Hoàng Văn Hùng



## PHỤ LỤC

(Đính kèm báo cáo số 13/BC-GĐ-BKS ngày 20 tháng 03 năm 2023)

### Phụ lục 1: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh Năm 2022 (Đã kiểm toán)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	(%) so với KH 2022
1. Sản lượng nước tiêu thụ (Triệu m3)	54,500	51,485	52,111	95.62
2. Doanh thu tiền nước (Triệu đồng)	637,759	554,220	620,753	97.33
3. Gắn mới ĐHN (cái)	500	534	805	161.00
4. Thay, hạ cỡ ĐHN (cái)	32,050	28,063	32,281	100.72
5. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100	100	100	100.00
6. Cải tạo hoàn thiện MLCN (mét)	0	0	0	0.00
7. Đầu tư thay mới ống mục (mét)	3,399	2,850	3,399	100.00
8. Công trình giảm nước TTTT (mét)	13,264	4,744	13,280	100.12
9. Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng)	24,490	31,728	27,012	110.30

### Phụ lục 2: Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 (Đã kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

Danh mục	Đầu năm 2022	Tại 31/12/2022	Giá trị tăng/giảm	Tỷ lệ (%)
<b>1. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>116,327</b>	<b>144,391</b>	<b>28,064</b>	<b>24.13</b>
Tiền các khoản tương đương tiền	54,542	88,701	34,159	62.63
Đầu tư tài chính ngắn hạn	8,000	13,000	5,000	62.50
Các khoản phải thu ngắn hạn	20,718	16,311	-4,407	-21.27
Hàng tồn kho	29,983	22,187	-7,796	-26.00
Tài sản ngắn hạn khác	3,084	4,192	1,108	35.93
<b>2. Tài sản dài hạn</b>	<b>158,097</b>	<b>153,544</b>	<b>-4,553</b>	<b>-2.88</b>
Các khoản phải thu dài hạn	1,504	1,487	-17	-1.13
Tài sản cố định	131,917	137,474	5,557	4.21
Bất động sản đầu tư				
Tài sản dở dang dài hạn	20,266	9,941	-10,325	-50.95
Tài sản dài hạn khác	4,410	4,642	232	5.26
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>274,424</b>	<b>297,935</b>	<b>23,511</b>	<b>8.57</b>
<b>1. Nợ phải trả</b>	<b>97,045</b>	<b>116,179</b>	<b>19,134</b>	<b>19.72</b>

Nợ ngắn hạn	78,010	101,770	23,760	30.46
Nợ dài hạn	19,035	14,409	-4,626	-24.30
<b>2. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>177,379</b>	<b>181,756</b>	<b>4,377</b>	<b>2.47</b>
Vốn chủ sở hữu	177,379	181,756	4,377	2.47
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>274,424</b>	<b>297,935</b>	<b>23,511</b>	<b>8.57</b>

**Phụ lục 3: Kết quả hoạt động kinh doanh từ 1/1/2022-31/12/2022 ( Đã Kiểm toán )**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện		Tăng / Giảm	
	31/12/2021	31/12/2022	Giá trị	(%)
1. Doanh thu thuần về BH-DV	557,922	623,795	65,873	11.81
2. Giá vốn hàng bán	354,991	387,542	32,551	9.17
<b>3. Lợi nhuận gộp về BH-DV</b>	<b>202,931</b>	<b>236,253</b>	<b>33,322</b>	<b>16.42</b>
4. Doanh thu HĐ tài chính	1,283	1,338	55	4.29
5. Chi phí tài chính	1,759	1,434	(325)	(18.48)
6. Chi phí bán hàng	101,145	138,898	37,753	37.33
7. Chi phí quản lý DN	68,781	73,277	4,496	6.54
<b>8. Lợi nhuận thuần từ HĐ KD</b>	<b>32,529</b>	<b>23,982</b>	<b>(8,547)</b>	<b>(26.28)</b>
9. Thu nhập khác	984	4,530	3,546	360.37
10. Chi phí khác	1,785	1,500	(285)	(15.97)
<b>11. Lợi nhuận khác</b>	<b>(801)</b>	<b>3,030</b>	<b>3,831</b>	<b>(478.28)</b>
<b>12. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>31,728</b>	<b>27,012</b>	<b>(4,716)</b>	<b>(14.86)</b>
13. Chi phí thuế TNDN	6,541	5,818	(723)	(11.05)
<b>14. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>25,187</b>	<b>21,194</b>	<b>(3,993)</b>	<b>(15.85)</b>

**Phụ lục 4: Tình hình nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước**

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung	31/12/2021	31/12/2022
1. Thuế GTGT đầu ra phải nộp	28,156	39,650
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	6,541	5,818
3. Thuế thu nhập cá nhân	847	1,476
4. Thuế nhà đất, tiền thuê đất	1,086	996
5. Các loại thuế khác	185	0
6. Thuế môn bài	3	3
7. Phí bảo vệ môi trường	54,334	89,803
<b>Tổng cộng</b>	<b>91,152</b>	<b>137,746</b>

Số: 19 /TTr-GĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

- A. Lợi nhuận trước thuế năm 2022** = **27.012.547.879 đ**  
**B. Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp** = **5.817.878.916 đ**  
**C. Lợi nhuận sau thuế (A – B)** = **21.194.668.963 đ**

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ tức (12% /mệnh giá)	11.400.000.000	53,79
2	Quỹ Khen thưởng	8.611.041.284	40,63
3	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty(*)	388.800.000	1,83
4	Quỹ đầu tư phát triển	794.827.679	3,75

Khoản lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 là: 25.180.213.029 đ

(\*) Quỹ thưởng người quản lý Công ty được phân phối theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư hướng dẫn số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BKS “đề biết”;
- Lưu: MP.



**Hội đồng quản trị**  
**Chủ tịch**

**Nguyễn Thành Phúc**

Số: 2D /TTr-GĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sử dụng khoản lợi nhuận giữ lại**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sử dụng khoản lợi nhuận giữ lại chưa phân phối như sau :

Tính đến ngày 31/12/2022, khoản lợi nhuận giữ lại chưa phân phối tại đơn vị là: **25.180.213.029**, trong đó **6.459.977.483 đồng** là khoản lợi nhuận được trích lập theo thông báo 1703/TB-KV IV ngày 30/12/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực IV thông báo kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 tại Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định. Và khoản lợi nhuận này đang được xác định là phần lợi nhuận tăng lên phải nộp ngân sách nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (tháng 2/2007) khi Công ty chuyển thể sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.

Do đó Công ty đề nghị chỉ phân phối khoản lợi nhuận được giữ lại từ các năm trước là **18.720.235.546 đồng**. Công ty dự kiến sẽ phân phối khoản lợi nhuận giữ lại này đợt 1 vào năm 2023 và thực hiện việc chia cổ tức tạm ứng là 7.6000.000.000 đồng (tương đương 8% mệnh giá) sau đợt chia cổ tức 12% theo Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty.

Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu; VT, NQTCT.

**TM. Hội đồng quản trị**  
**Chủ tịch**  
  
**Nguyễn Thành Phúc**

Số: 21 /TTr-GĐ

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về mức thù lao năm 2023 đối với thành viên Hội đồng quản trị,  
Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
Thực hiện Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định,  
kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2023 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:** 6.000.000 đ/người/tháng.
- Kiểm soát viên không chuyên trách:** 3.500.000 đ/người/tháng.
- Người quản trị Công ty:** 3.500.000 đ/người/tháng.

Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh, tính theo thực tế và mức chi tối đa là 5.000.000đ/tháng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT (NQTCT).

TM.Hội đồng quản trị  
Chủ tịch ✓



Nguyễn Thành Phúc

Số: 22 /TTr-GĐ

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều 59 “Các hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận” - Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định hiện hành,

Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 02/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (Mục 11), năm 2022, Công ty đang thực hiện việc mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV với đơn giá **6.515,28 đồng/m<sup>3</sup>** (được thông qua tại Nghị quyết số 06/NQ-GĐ ngày 10/02/2023 của Hội đồng quản trị Công ty). Đây là đơn giá được xây dựng và thỏa thuận trên cơ sở tính toán theo lộ trình tăng đơn giá bán lẻ nước sạch tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về ban hành giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh lộ trình 2019-2022.

Bắt đầu từ năm 2023 lộ trình tăng giá bán lẻ nước sạch theo Quyết định 25 sẽ chấm dứt. Theo đó, từ năm 2023 và những năm tiếp theo, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV sẽ đề nghị đơn giá mua bán sỉ nước sạch mới hàng năm đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, cụ thể theo công văn 901/TCT-KDDVKH ngày 20/02/2023 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đề nghị đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2023 với Công ty **tạm tính là 6.515.28 đồng/m<sup>3</sup>**. Do đó, để công tác quản lý chủ động, việc điều hành được thuận lợi, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thương thảo và thực hiện việc ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch hàng năm với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT (MP).

TM.Hội đồng quản trị  
Chủ tịch



Nguyễn Thành Phúc



Số: 12 /TTr-GĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định; thực hiện theo Điều 61 Kiểm toán.

#### **1. Về công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023:**

- Nội dung kiểm toán độc lập đối với Công ty cổ phần cấp nước Gia Định, ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2023 bao gồm
  - Soát xét Báo cáo tài chính bán niên cho kỳ tài chính 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2023,
  - Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

#### **2. Các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đáp ứng các yêu cầu sau:**

- Là công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết năm 2023.
- Là công ty kiểm toán lớn nhất tại Việt Nam năm 2022, có uy tín, báo cáo kiểm toán được các tổ chức định hạng và các tổ chức tài chính quốc tế công nhận.
- Có kinh nghiệm kiểm toán các công ty đại chúng, công ty niêm yết.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

#### **3. Hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:**

- Hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán: Chào hàng cạnh tranh.
- Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất lựa chọn:
- Ban kiểm soát đưa ra các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập nằm trong Top 30 công ty kiểm toán lớn nhất Việt Nam năm 2022 do Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) tổ chức tổng kết hoạt động và công bố kết quả xếp hạng một số chỉ tiêu hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập năm 2022. Các đơn vị kiểm toán độc lập đã được Bộ tài chính ; Ủy Ban Chứng khoán Quyết định



chấp thuận cho tổ chức Kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 .

Tiêu chí	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam AASCs	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt Vietvalues	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
Quy mô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãng Kiểm toán AASC là một trong hai tổ chức hợp pháp đầu tiên và lớn nhất của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực Kiểm toán, Kế toán, Tư vấn Tài chính, thuế và xác định giá trị doanh nghiệp.</li> <li>-Được Bộ tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và chấp thuận được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là thành viên độc lập duy nhất của hãng Kiểm toán Quốc tế MSI . MSI là một trong 20 hãng kiểm toán hàng đầu thế giới với 130 thành viên độc lập tại 55 Quốc gia .</li> <li>-Được Bộ tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và chấp thuận được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là thành viên của hãng Kiểm toán Quốc tế JPA international Việt Nam , với 156 Công ty kiểm toán tại 56 Quốc gia trên thế giới .</li> <li>- Được Bộ tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và chấp thuận được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu của Việt Nam sớm tham gia thị trường cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập từ năm 1992</li> <li>. Được Bộ tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và chấp thuận được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022</li> </ul>
Chiến lược kiểm toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thu thập, tổng hợp thông tin đến các hoạt động kinh doanh .</li> <li>-Xây dựng kế hoạch kiểm toán tập trung vào các vùng rủi ro theo đặc thù của hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty.</li> <li>-Kiểm tra hạn chế các rủi ro để đảm bảo BCTC không có các sai sót trọng yếu</li> <li>-Trao đổi với các bộ phận quản lý để làm rõ những vấn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tìm hiểu công ty và môi trường kiểm soát nội bộ, hệ thống kế toán.</li> <li>-Thu thập các thông tin pháp lý , các quy định nội bộ và các tài liệu liên quan đến BCTC.</li> <li>-Đánh giá các chính sách kế toán đang áp dụng.</li> <li>-Kiểm tra các kiểm soát nội bộ và kiểm tra cơ bản đối với BCTC.</li> <li>-Trao đổi những</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tìm hiểu công ty và kiểm soát nội bộ, hệ thống kế toán.</li> <li>-Thu thập các thông tin pháp lý , các quy định nội bộ và các tài liệu liên quan đến BCTC.</li> <li>-Kiểm tra hạn chế các rủi ro để đảm bảo BCTC không có các sai sót trọng yếu</li> <li>-Trao đổi những vấn đề phát sinh cần xem xét.</li> <li>-Phát hành BC</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tìm hiểu đầy đủ các hệ thống quản lý nhằm xác định các lĩnh vực thường xảy ra rủi ro kiểm toán.</li> <li>-Đảm bảo sự tham gia thường xuyên và kịp thời của các nhân sự chủ chốt trong quá trình kiểm toán.</li> <li>-XD phương pháp kiểm toán hợp lý qua việc tập trung kiểm tra những lĩnh vực trọng yếu.</li> </ul>

	<p>đề đã được phát hiện nhằm tăng cường chất lượng của BCTC</p> <p>-Kết luận, lập bút toán điều chỉnh.</p> <p>-Hoàn thiện và phát hành báo cáo</p>	<p>vấn đề phát sinh cần xem xét.</p> <p>-Phát hành BC kiểm toán sau khi nhận được ý kiến đồng ý của BGD.</p>	<p>kiểm toán sau khi nhận được ý kiến đồng ý của BGD.</p>	<p>-Hoàn thiện và Phát hành BC kiểm toán sau khi nhận được ý kiến đồng ý của BGD</p>
Đặc điểm	<p>Đã thực hiện kiểm toán ở Công ty năm 2015; 2016; 2017 Và một số Công ty trong lĩnh vực cấp nước và ngoài ngành như:</p> <p>-Tổng Cty CN Sài Gòn</p> <p>-Cty CP CN Trung An</p> <p>-Tập đoàn Bưu chính viễn thông</p> <p>-Tổng Cty Lương thực Miền Nam</p>	<p>Đã thực hiện kiểm toán ở Công ty năm 2013;2014 và một số Công ty lớn như :</p> <p>-CTy Bia rượu ,nước giải khát Sài Gòn .</p> <p>-Tổng CTCP Bảo hiểm Bảo Minh .</p> <p>-CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận PNJ .</p>	<p>Đã thực hiện kiểm toán ở một số Công ty trong lĩnh vực cấp nước như:</p> <p>-CTCP CTN Bến Tre .</p> <p>-CTCP CN Phú Hòa Tân</p> <p>-CTCP Công Trình Đô Thị Trà Vinh</p>	<p>Đã hiểu biết về Công ty và đã từng hợp tác vào các năm từ 2008 -2012; năm 2018 - 2021</p> <p>Đã thực hiện kiểm toán ở một số Công ty trong lĩnh vực cấp nước như:</p> <p>-CTCP CN Thủ Đức.</p> <p>-CTCP CN Chợ Lớn.</p> <p>Tổng Cty CN Sài Gòn</p>
Địa chỉ văn phòng	Số 1 Lê Phụng Hiểu Quận Hoàn Kiếm , TP. Hà Nội	Số 29 Võ Thị Sáu , Phường Đa Kao , Quận I, TP.HCM	Số 33 Phan Văn Khỏe , Phường 13, Quận 5, TP.HCM	Nhà Indochina Park Tower, Tầng 2, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM
Nhận xét	- Là đơn vị kiểm toán có năng lực về kiểm toán tại công ty , nên nắm bắt được công việc nhanh hơn.	- Là đơn vị kiểm toán có năng lực về kiểm toán tại công ty , nên nắm bắt được công việc nhanh hơn.	- Là đơn vị kiểm toán có năng lực về kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành,	-Ưu điểm mức phí thấp nhất.
				-Đã từng kiểm toán tại công ty các năm trước nên nắm bắt được công việc nhanh hơn.

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tiêu thức, hình thức, danh sách các công ty kiểm toán độc lập được đề xuất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2023 đối với Công ty .

**Nơi Nhận :**

- Như trên;
- KSV Cty;
- Lưu (CV.BKS)

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Hoàng Văn Hùng**